

AN NINH CON NGƯỜI Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

TS. HÀ THỊ THÙY DƯƠNG^(*)

Ngày nhận bài: 25/6/2022 Ngày thẩm định: 22/9/2022 Ngày duyệt đăng: 20/10/2022

Tóm tắt: Bài viết phân tích những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay và những tác động tiêu cực đến việc bảo đảm an ninh con người như: an ninh lương thực, an ninh kinh tế, an ninh sức khỏe, an ninh cá nhân, cộng đồng và chính trị. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất những định hướng để giảm thiểu và ứng phó với những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với việc đảm bảo an ninh con người ở Đồng bằng sông Cửu Long trong thời gian tới.

Từ khóa: an ninh con người; biến đổi khí hậu; Đồng bằng sông Cửu Long

1 Những tác động của biến đổi khí hậu đến vấn đề an ninh con người ở Đồng bằng sông Cửu Long

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của thủy triều ở biển Đông. Sự nóng lên của trái đất đã dẫn tới hiện tượng băng ở Bắc cực và Nam cực tan nhanh khiến nước biển dâng. Với địa hình thấp của Đồng bằng sông Cửu Long, nước biển dâng sẽ khiến nhiều vùng bị ngập úng; làm cho tình trạng xâm nhập mặn diễn ra trầm trọng hơn. Thủy triều mang nước biển theo các con sông đi sâu vào nội đồng, trong khi đó, lượng nước từ thượng lưu sông Mê Kông đổ về đóng vai trò hạn chế độ lớn cũng như sự tiến sâu của nước mặn vào trong sông. Có thể nói, xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long phụ thuộc vào dòng chảy từ thượng nguồn sông Mê Kông về hạ lưu. Tuy nhiên, vào mùa khô, nước sông Mê Kông xuống thấp, cộng thêm việc xây dựng nhiều đập thủy điện ở thượng

nguồn khiến lượng nước chảy về hạ nguồn sông Mê Kông là vùng Đồng bằng sông Cửu Long xuống rất thấp, từ đó nước biển xâm nhập sâu trên cả sông và nội đồng. Có thể nói, hiện tượng mặn hóa tăng nhanh do sự kết hợp của 02 yếu tố: nước biển dâng cao hơn và mực nước sông Cửu Long xuống thấp.

Biến đổi khí hậu làm cho các hiện tượng cực đoan, như hạn hán và lũ lụt, diễn ra trầm trọng hơn ở Đồng bằng sông Cửu Long. Cụ thể, biến đổi khí hậu làm cho nhiệt độ cao nhất trung bình trong mùa khô ở Đồng bằng sông Cửu Long gia tăng từ 33°C - 35°C lên 35°C - 37°C; lượng mưa vào đầu vụ hè thu (15/4 - 15/5) giảm khoảng 10% - 20%, thời kỳ bắt đầu mùa mưa sẽ trễ hơn, nhiệt độ tăng cao khiến hiện tượng bốc hơi nhanh hơn dẫn tới hậu quả là hạn hán sẽ khốc liệt hơn vào mùa khô. Cùng với đó, mùa lũ đến muộn nhưng lượng mưa lại tập trung vào một thời điểm sẽ làm gia tăng tình trạng ngập úng, lũ lụt. Mực nước biển dâng cao khiến cho khả năng tiêu, thoát nước ra biển giảm, kéo theo mực nước các con sông dâng lên, kết hợp với sự gia tăng dòng chảy lũ từ thượng nguồn sẽ làm cho đỉnh lũ tăng thêm.

^(*) Học viện Chính trị khu vực IV, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Biến đổi khí hậu cũng khiến cho tình trạng sạt lở bờ đất ở Đồng bằng sông Cửu Long diễn ra ngày càng trầm trọng hơn. Hiện tượng sạt lở bờ đất do nhiều nguyên nhân, như việc khai thác cát, sự sụt lún nền đất và các hoạt động từ quá trình phát triển kinh tế - xã hội..., trong đó có cả nguyên nhân từ biến đổi khí hậu. Trước sự xâm lấn gia tăng từ mực nước biển dâng trong khi nguồn phù sa để bồi hoàn ngày càng cạn kiệt, sự thoái lui của bờ biển ở Đồng bằng sông Cửu Long là khó tránh khỏi. Bởi vì, mực nước biển dâng cao sẽ gây xói lở bờ sông, bờ biển.

Những biểu hiện của biến đổi khí hậu này đang đe dọa nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân, vấn đề bảo đảm an ninh con người ở Đồng bằng sông Cửu Long, **biểu hiện cụ thể như sau:**

- Tác động đến an ninh lương thực

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng sản xuất nông nghiệp lớn nhất cả nước, là nơi bảo đảm an ninh lương thực không chỉ cho vùng, mà còn cho cả nước. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long có trên 2,4 triệu ha đất canh tác nông nghiệp và gần 700 ha đất nuôi trồng thủy sản. Năm 2021, Vùng dẫn đầu cả nước về sản lượng gạo, tôm nước lợ, cá tra và trái cây. Sản lượng lúa đạt 24,5 triệu tấn/thóc (chiếm 55,5% cả nước), đạt 0,78 triệu tấn tôm (chiếm 833,5% sản lượng cả nước), 1,47 triệu tấn cá tra (chiếm 98% sản lượng cả nước), 4,3 triệu tấn trái cây (chiếm 60% sản lượng cả nước)⁽¹⁾. Tuy nhiên, biến đổi khí hậu sẽ gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đến vai trò bảo đảm an ninh lương thực của Vùng. Biến đổi khí hậu sẽ làm giảm sản lượng sản xuất lương thực, thực phẩm của Vùng do suy giảm diện tích canh tác, nuôi trồng, cũng như giảm năng suất, từ đó tác động đến việc bảo đảm an ninh lương thực.

Nếu theo kịch bản vào cuối thế kỷ XXI, mực nước biển dâng cao hơn một mét sẽ có tới 39% diện tích Đồng bằng sông Cửu Long bị ngập, trong đó các tỉnh có nguy cơ ngập cao nhất là Hậu Giang (80,62% diện tích đất bị ngập), Kiên Giang (76,86% diện tích đất bị ngập) Cà Mau (57,69% diện tích đất bị ngập)⁽²⁾, dẫn tới

một diện tích khá lớn đất canh tác lúa sẽ bị mất. Theo tính toán, nếu nước biển dâng thêm 75cm, thì 32.389 ha lúa 01 vụ, 106.723 ha lúa 02 vụ, 25352 ha lúa 01 vụ và thủy sản nước ngọt, 34.359 ha lúa 01 vụ và thủy sản mặn, lợ của Vùng sẽ bị ngập⁽³⁾. Xâm nhập mặn cũng làm suy giảm diện tích đất phục vụ nông nghiệp của Vùng. Dự báo đến năm 2050 có thể 45% diện tích của Đồng bằng sông Cửu Long có nguy cơ bị nhiễm mặn cao. Nếu nước biển dâng lên một mét, xâm nhập mặn sẽ lên tới 70% diện tích⁽⁴⁾. Theo tính toán của Viện Quy hoạch thủy lợi miền Nam, đến năm 2050, mực nước biển dâng và biến đổi khí hậu có thể làm tăng diện tích bị mặn 4g/l từ 350 nghìn đến 450 nghìn ha (tổng diện tích bị mặn 4g/l sẽ lên 2,0 - 2,1 triệu ha). Đối với những vùng đất bị nhiễm mặn, việc trồng lúa cũng như nhiều cây lương thực khác sẽ không thể thực hiện được. Tình trạng xâm nhập mặn diễn ra ngày càng trầm trọng hơn đang ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất lương thực của Vùng. Tại các cửa sông ở Đồng bằng sông Cửu Long, trước đây, mặn chỉ xâm nhập 35 km - 40 km, nhưng trong những năm gần đây lên tới 50 km thậm chí lên tới 75 km. Tháng 6/2016, 13/13 tỉnh, thành đã ban hành quyết định công bố bị thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn trên địa bàn. Hạn hán, xâm nhập mặn khiến cho khoảng 160 nghìn ha lúa của vùng bị thiệt hại, trong đó hơn 50% diện tích bị mất trắng, thiệt hại về nuôi trồng thủy sản từ vài trăm đến vài nghìn ha⁽⁵⁾. Hiện tượng sạt lở bờ sông cũng đang làm mất nhiều diện tích đất nông nghiệp của Đồng bằng sông Cửu Long. Đến hết năm 2018, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có 564 điểm sạt lở với tổng chiều dài lên đến 834 km, trong đó sạt lở bờ sông 512 điểm với tổng chiều dài 566 km (chủ yếu diễn ra ở dọc sông Tiền, sông Hậu, sông Vàm Cỏ Đông, Vàm Cỏ Tây và các nhánh chính của hệ thống kênh, rạch), sạt lở bờ biển với 52 điểm và 268 km. Trung bình hằng năm, sạt lở đã làm mất khoảng 300 ha đất, rừng ngập mặn ven biển⁽⁶⁾. Hậu quả của sạt lở đất khiến những vùng đất màu mỡ ven sông trở thành ký ức. Tiêu biểu, cồn Cà Đồi do phù sa

sông Hậu bồi đắp, với chiều dài trên 04 km và rộng trên 20 ha, nhưng từ những năm 1990 diện tích cồn mau chóng thu hẹp còn 06 ha và đến giữa thập niên đầu thế kỷ XXI, cồn Cà Đồi đã hoàn toàn biến mất. Lũ lụt hằng năm cũng làm cho nhiều diện tích lúa và nuôi trồng thủy sản bị ngập, từ đó đứng trước nguy cơ suy giảm sản lượng sản xuất. Trung bình các năm lũ lớn, diện tích lúa hè thu bị ngập là 150 nghìn - 250 nghìn ha, trong đó mất trắng từ 30 nghìn - 50 nghìn ha. Tại trận lũ lịch sử năm 2000, diện tích lúa hè thu bị ngập là 617 nghìn ha, trong đó mất trắng 374 nghìn ha. Nhiều diện tích nuôi trồng thủy sản cũng bị ngập và mất trắng⁽⁷⁾.

Không chỉ diện tích đất giảm số lượng mà chất lượng đất cũng sẽ bị suy giảm do tác động của biến đổi khí hậu. Lượng nước từ thượng nguồn sông Mê Kông đổ về Đồng bằng sông Cửu Long mang theo lượng phù sa bồi đắp và làm màu mỡ cho đất đai vùng châu thổ này, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Hằng năm, sông Mê Kông cung cấp khoảng 04 nghìn tỷ m³ nước và 100 triệu tấn vật liệu phù sa, từ đó Đồng bằng sông Cửu Long trở thành nơi sản xuất lương thực, vùng cây ăn trái nhiệt đới lớn nhất Việt Nam. Tuy nhiên, việc gia tăng xây dựng các hồ, đập thủy điện ở thượng nguồn trên sông Mê Kông dẫn đến lượng phù sa, bùn cát về đây suy giảm nghiêm trọng, ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng đất của Vùng. Theo tính toán đến năm 2040, khi tất cả các đập thủy điện ở thượng lưu bắt đầu hoạt động thì phù sa về Đồng bằng sông Cửu Long giảm 95% và gần như nơi đây sẽ không còn phù sa⁽⁸⁾. Đồng bằng sông Cửu Long đang đứng trước nguy cơ sa mạc hóa, đất ngày càng cằn cỗi và suy kiệt, khó có khả năng sản xuất nông nghiệp.

Biến đổi khí hậu tác động lớn đến sinh trưởng, năng suất cây trồng, thời vụ gieo trồng, dẫn đến giảm sản lượng sản xuất lương thực, thực phẩm của Đồng bằng sông Cửu Long. Theo các chuyên gia nghiên cứu về biến đổi khí hậu, nhiệt độ ảnh hưởng trực tiếp tới năng suất cây trồng. Khi nhiệt độ tăng 01°C, năng suất lúa

sẽ giảm 10%, năng suất ngô giảm từ 05% đến 20%, sản lượng cây lương thực giảm trung bình 15%. Nhiệt độ cũng như số ngày mưa, nắng cũng tác động đến năng suất nuôi thủy sản. Nếu nhiệt độ trung bình tăng lên 01°C sẽ làm sản lượng nuôi tôm ở Cà Mau giảm 33,267%; nếu tổng lượng mưa tăng thêm 1% sẽ làm cho sản lượng tôm nuôi ở Cà Mau giảm 0,097%; nếu số ngày có giông tăng thêm 01 ngày sẽ làm sản lượng nuôi tôm ở Cà Mau giảm 7,439%⁽⁹⁾. Biến đổi khí hậu gây ra các hiện tượng, như mưa lớn kéo dài, thiếu nước mùa khô, nhiệt độ tăng cao, dẫn đến cá chết hàng loạt, chất lượng cá giống cũng như cá thịt bị sụt giảm đáng kể. Đồng thời, làm gia tăng dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi từ đó làm giảm năng suất. Biến đổi khí hậu còn làm thay đổi điều kiện sinh sống của các loài sinh vật, dẫn đến tình trạng biến mất một số loài và xuất hiện nguy cơ gia tăng các loại thiên địch. Nhiều nghiên cứu cho thấy, gia tăng nhiệt độ giúp côn trùng rút ngắn chu kỳ sinh trưởng, gia tăng mức sinh nở. Dịch rầy nâu, lang lùn, lùn xoắn ở Đồng bằng sông Cửu Long diễn biến phức tạp trong thời gian gần đây đã ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng thâm canh tăng vụ và làm giảm sản lượng lúa. Sản lượng sản xuất lúa của Vùng giảm do thiên tai, dịch bệnh chiếm khoảng 3% (trừ năm 2000, sản lượng lúa giảm 7% do trận lũ lịch sử)⁽¹⁰⁾. Theo nghiên cứu của Trung tâm khu vực START Đông Nam Á, dưới tác động của biến đổi khí hậu, sản xuất lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là vụ hè thu năng suất có thể giảm hơn 40%. Việc giảm năng suất, thu hẹp diện tích nuôi trồng cũng như suy kiệt chất lượng tài nguyên đất, nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp sẽ làm giảm khả năng cung ứng nguồn lương thực thực phẩm của Vùng, từ đó ảnh hưởng đến an ninh lương thực.

- Tác động đến an ninh kinh tế

An ninh kinh tế hướng tới việc bảo đảm thu nhập cơ bản của con người, vì vậy vấn đề việc làm đóng vai trò rất quan trọng. Thu nhập của người dân Đồng bằng sông Cửu Long vốn đã thấp hơn so với mặt bằng chung của cả nước. Năm 2020, thu nhập bình quân

đầu người 01 tháng của cả nước là 4.249.000 đồng thì ở Đồng bằng sông Cửu Long là 3.873.000 đồng⁽¹¹⁾. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động của Đồng bằng sông Cửu Long cũng cao hơn so với cả nước. Năm 2018, tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động của Vùng là 2,67% trong khi cả nước là 2,19%⁽¹²⁾. Dưới tác động của biến đổi khí hậu, vấn đề thu nhập và việc làm của Vùng sẽ còn gặp nhiều khó khăn và gay gắt hơn. Như đã phân tích ở trên, biến đổi khí hậu làm giảm diện tích, năng suất trong sản xuất nông nghiệp. Theo tính toán, 74% số người nghèo đói trên thế giới là do nguyên nhân đất đai bị thoái hóa và mất đi⁽¹³⁾. Lực lượng lao động của Vùng trong lĩnh vực nông nghiệp còn cao, nhưng đây lại là ngành chịu tác động nặng nề nhất của biến đổi khí hậu, từ đó ảnh hưởng đến vấn đề thu nhập và việc làm của nhiều người dân trong Vùng. Đến năm 2018, số lượng lao động trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản là hơn 4,4 triệu lao động, chiếm 42,77% lực lượng lao động của cả vùng⁽¹⁴⁾. Trong khi đó, lực lượng lao động trong lĩnh vực nông, lâm, thủy hải sản của cả nước năm 2018 là 37,7%⁽¹⁵⁾. Biến đổi khí hậu không chỉ tác động đến lĩnh vực nông nghiệp và thu nhập, việc làm của lao động sống bằng nông nghiệp, mà còn ảnh hưởng đến các ngành kinh tế khác, như du lịch, công nghiệp, từ đó cũng ảnh hưởng đến vấn đề thu nhập và việc làm của người dân Đồng bằng sông Cửu Long. Khi nước biển dâng, sạt lở bờ sông, lũ lụt không chỉ giảm diện tích đất canh tác, mà nhà cửa, tài sản và đất đai của người dân bị thiệt hại, từ đó ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của người dân. Đồng thời, hệ thống kết cấu hạ tầng bị thiệt hại, các địa phương phải tập trung nguồn vốn để xây mới, sửa chữa các công trình phục vụ đời sống và sản xuất, khiến ngân sách kiệt quệ, không còn nguồn lực để đầu tư phát triển giúp nâng cao đời sống và việc làm cho người dân.

- Tác động đến an ninh sức khỏe

Các chuyên gia y tế khẳng định, có đến 40% bệnh tật nảy sinh do nguyên nhân từ môi trường sống. Biến đổi khí hậu làm thay đổi môi trường sống, nắng nóng kéo dài hay lũ lụt sẽ làm phát

sinh những bệnh tật ảnh hưởng đến việc bảo đảm an ninh sức khỏe cho người dân Đồng bằng sông Cửu Long. Mùa khô năm 2015 - 2016 có khoảng 1,8 triệu người bị thiếu nước sinh hoạt do ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn; mùa khô năm 2019 - 2020 mức độ hạn, xâm nhập mặn được đánh giá khốc liệt hơn, nhưng mức độ ảnh hưởng đến cấp nước sinh hoạt giảm đáng kể, còn 96 nghìn hộ thiếu nước ngọt cho sinh hoạt do sự chủ động chỉ đạo và ứng phó kịp thời từ các cấp chính quyền⁽¹⁶⁾. Việc thiếu nguồn nước ngọt, đặc biệt là nước sạch, ảnh hưởng trực tiếp đến vấn đề sức khỏe của người dân Đồng bằng sông Cửu Long. Theo Liên hợp quốc, nguồn nước ô nhiễm có khả năng giết hại con người cao gấp 10 lần so với chiến tranh. Đồng bằng sông Cửu Long ở hạ nguồn sông Mê Kông, việc xả thải các chất bẩn ra nguồn nước ở thượng nguồn cùng hoạt động sản xuất và tiêu dùng tại Vùng càng làm cho tình trạng ô nhiễm nguồn nước thêm trầm trọng, từ đó ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân địa phương. Chất lượng nước tại nhiều con sông, kênh, rạch ở Đồng bằng sông Cửu Long bị ô nhiễm là nguyên nhân dẫn đến 84.672 ca bệnh theo thống kê của ngành y tế trong giai đoạn 2016 - 2020⁽¹⁷⁾.

- Tác động đến an ninh cá nhân, cộng đồng và an ninh chính trị

Biến đổi khí hậu khiến tình trạng nghèo đói gia tăng ở Đồng bằng sông Cửu Long. Dòng nước sông Mê Kông do nhiều quốc gia cùng sử dụng và chia sẻ, việc thiếu quan tâm đến lợi ích chung có thể dẫn đến những xung đột giữa các nước. Diễn đàn Kinh tế thế giới đã khẳng định, khủng hoảng nước sạch là mối đe dọa toàn cầu đáng lo ngại nhất, thậm chí nguy hiểm hơn cả khủng bố, khủng hoảng tài chính và có tính phổ biến cao hơn việc sử dụng vũ khí hủy diệt hàng loạt. Nếu những xung đột và bất ổn xảy ra, hoặc chính quyền ở Đồng bằng sông Cửu Long không có giải pháp hiệu quả để giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với cuộc sống của người dân thì sẽ ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân, từ đó dẫn đến nguy cơ của bất ổn chính trị.

2. Một số định hướng để giảm thiểu và ứng phó với những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đến an ninh con người ở Đồng bằng sông Cửu Long

Thứ nhất, đầu tư xây dựng các công trình để giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu

Để hạn chế tình trạng xâm nhập mặn và thiếu nước trong mùa khô, cần hoàn thiện hệ thống đê biển, đê bao ngăn mặn dọc các sông lớn, như sông Tiền, sông Hậu; xây dựng các công kiểm soát ngăn mặn khép kín tại các điểm trọng yếu của vùng chuyên canh cây ăn quả và ở từng khu vực canh tác ổn định. Triển khai xây dựng các hồ, ao nhỏ để trữ nước tại chỗ với quy mô phù hợp, cùng với giải pháp che phủ hạn chế bốc hơi tạo nguồn nước mặt và tăng nước ngầm để tăng nguồn nước ngọt trong mùa khô cũng như cất trữ trong mùa mưa. Đồng thời, xây dựng hệ thống cống và các trạm bơm ở vùng ven biển để tránh ngập lụt. Việc xây dựng các công trình này đòi hỏi nguồn tài chính lớn, vì vậy, các địa phương cần có những cơ chế kêu gọi, thu hút từ nhiều nguồn khác nhau, trong đó Trung ương cũng cần bố trí nguồn kinh phí thích đáng giúp Đồng bằng sông Cửu Long hoàn thiện hệ thống các công trình này. Cần huy động sự tham gia của các nhà khoa học và đẩy mạnh liên kết giữa các tỉnh, đưa ra các kịch bản và nắm bắt được xu hướng của biến đổi khí hậu để lựa chọn đầu tư những công trình có ý nghĩa cho toàn vùng, tránh tình trạng cắt khúc, biệt lập giữa các tỉnh gây lãng phí nguồn lực mà hiệu quả không cao.

Thứ hai, chuyển đổi cơ cấu và nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm bảo đảm an ninh lương thực và sinh kế của người dân sản xuất nông nghiệp

Biến đổi khí hậu đã diễn ra và sẽ ngày càng trầm trọng hơn, vì vậy Vùng cần có những giải pháp chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Ngành nông nghiệp của Vùng

cần phải chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu để bảo đảm an ninh lương thực, an ninh kinh tế cho người dân. Cần đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tính đến thích ứng với biến đổi khí hậu, nghiên cứu, sử dụng các loại cây, con thích ứng với hạn hán, chịu ngập, chịu mặn... và có thời gian gieo trồng thích hợp. Bên cạnh việc phát triển các giống lúa có khả năng chịu mặn, chịu ngập cần chuyển đổi cây trồng phù hợp. Các địa phương giảm dần diện tích lúa hè thu chuyển sang trồng mè, đậu bắp sử dụng ít nước và có khả năng chịu hạn. Vào mùa lũ, thay thế cây lúa bằng các loại cây chịu nước chịu ngập úng như sen ấu... để bảo đảm thu nhập và việc làm cho người dân. Chuyển đổi những diện tích lúa ven biển không hiệu quả, thường xuyên bị mặn uy hiếp sang nuôi trồng thủy sản.

Thứ ba, chuyển đổi ngành nghề, đẩy mạnh phát triển các ngành nghề phi nông nghiệp

Cần có những chính sách ưu đãi và thu hút phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, ngành dịch vụ phù hợp để chuyển một phần lao động từ nông nghiệp sang các ngành nghề khác, bảo đảm thu nhập và việc làm cho người dân. Hiện nay, tỷ trọng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp của Vùng còn cao so với cả nước, vì vậy, để thực hiện việc chuyển đổi này, cần chú ý đến công tác đào tạo, bồi dưỡng để người lao động có thể tìm được công việc mới phù hợp. Cần có những chính sách hỗ trợ cho người nông dân tự chuyển đổi ngành nghề.

Thứ tư, tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó với biến đổi khí hậu

Biến đổi khí hậu là vấn đề toàn cầu. Nếu các nước vẫn tiếp tục phát thải nhiều khí thải thì tình trạng sẽ trầm trọng hơn, nước biển sẽ dâng cao nhanh hơn và đe dọa đến an ninh con người của Vùng. Vì vậy, cần tích cực tham gia vào các diễn đàn để thúc đẩy các nước cam kết giảm phát thải khí CO₂. Biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long có liên quan chặt chẽ đến vấn đề

nước sông Mê Kông từ thượng nguồn đổ về. Dòng sông Mê Kông là dòng sông chảy qua 06 nước nên cần có sự hợp tác và phối hợp trong khai thác nguồn nước chung. Cần xây dựng và thực hiện tốt cơ chế hợp tác quốc tế trong sử dụng hợp lý và hài hòa lợi ích giữa các quốc gia về sử dụng nguồn nước sông Mê Kông. Việt Nam cần tham khảo, tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ về tài chính, kỹ thuật của các quốc gia phát triển có điều kiện tương tự.

Thứ năm, nâng cao nhận thức của người dân về ứng phó với biến đổi khí hậu

Người dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long sẽ là lực lượng quan trọng trong việc bảo đảm an ninh con người của chính họ. Việc thực hiện các giải pháp đã nêu ở trên cũng đòi hỏi có sự tham gia tích cực của người dân. Xây dựng các công trình cũng cần có sự đóng góp sức người, sức của của người dân trong Vùng. Đối với việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, chuyển đổi cơ cấu ngành nghề từ nông nghiệp sang lĩnh vực phi nông nghiệp thì sự tham gia tích cực, chủ động của người dân đóng vai trò quyết định. Vì vậy, cần nâng cao nhận thức cho người dân về biến đổi khí hậu đang diễn ra ở Đồng bằng sông Cửu Long, cũng như những tác hại đe dọa đến đời sống của họ như thế nào, để người dân có ý thức hơn trong việc tham gia các giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với đời sống của chính họ. Đồng thời, người dân sẽ có ý thức hơn trong việc bảo vệ nguồn nước, bảo vệ môi trường để giảm những diễn biến của biến đổi khí hậu như sử dụng có hiệu quả nguồn nước, không xả chất thải ra môi trường nước, không khai thác cát bừa bãi...

Với mục tiêu hàng đầu là mang lại hạnh phúc cho nhân dân, việc bảo đảm an ninh con người luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm đặc biệt. Đồng bằng sông Cửu Long đang đứng trước những thách thức lớn trong việc đảm bảo an ninh con người trước

tác động của biến đổi khí hậu. Vì vậy, chính quyền, người dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long cần quyết tâm, sáng tạo cộng với sự hỗ trợ của Trung ương để giảm thiểu và bảo đảm tốt an ninh con người trong bối cảnh mới hiện nay □

(1) <https://www.vietnamplus.vn/nong-nghiep-vung-dong-bang-song-cuu-long-phat-trien-vuot-bac/778360.vnp>

(2) Trần Đại Nghĩa, Lê Trọng Hải, Nguyễn Anh Phong, *Tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long*, Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, số 08/2015

(3) Tạ Đình Thi, Tạ Văn Chung, *Bàn về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh biến đổi khí hậu*, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, kỳ 02, số tháng 3/2016

(4) Lê Thành Triều, *Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm thiểu sạt lở ở Đồng bằng sông Cửu Long*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 7/2019

(5) Bùi Quang Tuấn, Hà Huy Ngọc, *Thế chế liên kết vùng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long*, Tạp chí Cộng sản chuyên đề cơ sở, tháng 01/2019

(6) Hà Huy Ngọc, Bùi Quang Minh, *Ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 7 (2018), tr.29 - 39

(7) và (10) Nguyễn Ngọc Anh, *Thiên tai - biến đổi khí hậu và bảo hiểm cây lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số tháng 12/2017

(8) Trần Văn Hưng, *Thực trạng và giải pháp cơ vấn đề hạn mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long nhìn từ góc độ hợp tác quốc tế*, Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, số 02/2021

(9) Nguyễn Thanh Tùng, *Tác động của biến đổi khí hậu đến sản lượng nuôi tôm tỉnh Cà Mau*, Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kỳ 01 tháng 6/2019

(11) Tổng cục Thống kê, *Niên giám thống kê năm 2020*, NXB Thống kê, Hà Nội, 2021, tr.858

(12) và (13) Tổng cục Thống kê, *Báo cáo điều tra lao động và việc làm năm 2018*, NXB Thống kê, Hà Nội, 2019, tr.47 và 11

(13) Đỗ Thị Ngọc Thuý, *An ninh lương thực trong bối cảnh biến đổi khí hậu*, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, kỳ 01, tháng 7/2017

(14) <http://ncif.gov.vn/Pages/NewsDetail.aspx?newid=22403>

(16) Lương Văn Anh, *Giải pháp cấp nước sạch nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong điều kiện bị ảnh hưởng bởi hạn hán, xâm nhập mặn*, Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kỳ 01, tháng 8/2021

(17) laodong.vn/doanh-nghiep-doanh-nhan/bat-cap-quan-ly-tai-nguyen-nuoc-song-me-cong-dbscl-ganh-hau-qua-951464.lao